

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64/2017/HS-ST**.

Ngày 09/10/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phùng Thị Khánh Vân – Cán bộ hưu trí và ông Dương Đình Luật – Cán bộ hưu trí.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 51/2017/HS-ST ngày 21/8/2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2017/HSST-QĐ ngày 15/9/2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2017/HSST - QĐ ngày 27/9/2017, đối với bị cáo:

Trần Trung Th ; Sinh năm 1998 tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ 5, ấp B 3, xã C, huyện M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: lớp 6/12; Là con ông Trần Tr và bà Phạm S; Tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo Th bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2017, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Ông Hà M, sinh năm 1987. (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B2, xã C, huyện M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Bà Phạm S, sinh năm 1969. (Có mặt).

Địa chỉ: ấp B 3, xã C, huyện M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Ông Hà T, sinh năm 1985. (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B2, xã C, huyện M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Ông Trần Trung Y, sinh năm 1994. (Có mặt).

Địa chỉ: ấp B 3, xã C, huyện M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN THẤY

Bị cáo **Trần Trung Th** bị Viện Kiểm Sát Nhân Dân huyện M - tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01/12/2016, trước cửa hàng xe máy Minh Hoàng ở ấp Bình Minh, xã C, huyện M, Hà T làm cái cho một số người cùng chơi đánh bạc, bằng hình thức Xóc đĩa. Lúc này Trần Trung Y tới xin Hà T mở một ván, nếu thắng thì Y được lấy toàn bộ số tiền trên chiếu bạc, nếu thua thì Y phải trả cho Hà T số tiền tương đương trên chiếu bạc khoảng 4.000.000 đồng, nhưng sau khi mở đĩa thì Y bị thua và không có tiền trả, nên giữa Y và Hà T xảy ra cãi nhau. Y gọi điện cho bạn là Thạch Ngọc Ngọc T (tự là Giác) tới giải vây đưa Y về. Ngọc T cầm theo 01 mã tấu tự chế dài khoảng 1 mét và gọi điện cho một số người khác cầm theo dao rựa và cây sắt, chạy tới bằng xe mô tô, khi nhóm của Ngọc T đến khu vực Ngã tư chợ C thì gặp bị cáo Trần Trung Th là em của Y đi mua đồ nhậu về, Ngọc T nói cho Th biết việc Y bị thua bạc và mục đích của nhóm đi giải vây cho Y cho Th biết, bị cáo Th nhập luôn vào nhóm của Ngọc T. Khi cả nhóm tới khu vực đánh bạc, lúc này Y và Hà T đang cãi nhau, Ngọc T cầm mã tấu, lên tiếng gặng hỏi “ai đánh anh Hùm”, thì một số người có mặt ở đó nói Y thua bài không có tiền trả, không có ai đánh Y cả. Nghe vậy Y và những người đi cùng Ngọc T lên xe mô tô bỏ đi. Lúc này Hà T dùng bánh trước xe mô tô của mình chặn vào giữa xe mô tô của Y không cho Y bỏ chạy, đồng thời dùng tay kéo ngã người và xe. Thấy vậy bị cáo Th giật dao rựa từ một người đi cùng trong nhóm nhưng không rõ là ai, chạy tới để đánh Hà T, những người trong nhóm của Ngọc T cũng cầm hung khí quay lại đánh nhóm đánh bạc của Hà T, mọi người bỏ chạy nên không ai bị thương tích gì, riêng Th bị ai đó ném ghế sắt vào chân, bị đau nên Th không tiếp tục đuổi đánh Hà T nữa mà cùng cả nhóm cầm theo hung khí chạy xe đi. Riêng Y thì không đi chung mà dẫn bộ xe mô tô của mình do bị hư đi tắt qua khu vực Bàu Sen, ấp B 1 để về nhà cất xe.

Sau khi bị đuổi đánh, Hà T đã gọi điện nói cho em trai của mình là Hà M biết, rồi Hà T nhặt được 01 dao rựa do nhóm của Ngọc T làm rơi tại hiện trường mục đích để đi đánh lại nhóm của Th. Hà M không cầm hung khí và nhờ Đoàn Văn K (Sinh năm 1987, thường trú ở ấp B2, xã C) chở tới nơi Hà T bị đánh xem như Y nào, đang trên đường chạy tới thì thấy Hà T cầm dao rựa và điều khiển xe mô tô chạy ngược lại về hướng ấp B 3, xã C nên Hà M nói K quay xe lại chạy theo Hà T.

Đối với nhóm của bị cáo Th, sau khi giải vây được cho Y thì quay về đầu hẻm, giữa một bên là nhà Long Bích và một bên là tiệm Thành Liễn, hẻm từ đường ven biển đi vào nhà một số hộ dân ở ấp B 3, xã C. Tại đây Ngọc T dựng mã tấu của mình cách đầu hẻm khoảng 5m, bị cáo Th mang dao rựa giấu phía sau tiệm Thành Liễn, các đối tượng khác giấu cây sắt tại nhiều nơi trong hẻm, sau đó ra đầu hẻm ngồi chơi, được một lúc thì Hà T chạy xe máy tới, dừng trước tiệm phụ tùng xe máy Thành Liễn rồi xuống xe, tay cầm 01 dao rựa, lúc này Hà T nhặt được 01 dao rựa nữa không biết của ai, Hà T dùng hai dao xông tới đánh nhóm của Th, Th cùng cả nhóm bỏ chạy vào hẻm, Hà M cũng chạy vào hẻm để kéo Hà T về. Thấy Hà T cầm dao và Hà M cùng chạy vào hẻm, bị cáo Th nhặt mã tấu của Ngọc T để trước đó, cầm mã tấu bằng tay trái chém lại Hà T và Hà M, Th và Hà T hai người vung dao chém qua chém lại, lúc

này Hà M tiến lên gần ngang vai bên phải của Hà T, vừa đưa tay ra trước thì bị Th chém trúng vào mu bàn tay trái của Hà M. Lúc này phía trong hẻm, những người phía sau Th dùng đá ném lên, nên Hà T và Hà M bỏ chạy quay ra ngoài đường thì phát hiện tay trái của Hà M bị thương; Th cũng bỏ chạy về nhà thì phát hiện trên mũi dao và tay trái của mình có dính máu, do trong lúc chém nhau bị cáo Th bị rơi điện thoại nên quay lại dùng đèn pin soi tìm thì thấy có dính máu tại khu vực đánh nhau.

Sự việc được mọi người tự giải tán, Hà M được đưa đi cấp cứu, còn bị cáo Th và nhóm của mình bỏ trốn, khi Công an xã C tới giải quyết vụ việc thì Hà M giao nộp 01 dao rựa dài 77 cm, lưỡi sắt rộng 6,5 cm, mũi bằng, cán bằng gỗ và 01 dao rựa dài 77cm, lưỡi sắt rộng 5,6 cm, mũi cong, cán bằng gỗ; đồng thời Công an xã cũng thu được tại khu vực hiện trường 03 đoạn sắt vuông dài 80 cm một đầu dẹt, 01 đầu cong. Số vật chứng trên được chuyển theo hồ sơ ban đầu đến Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện M để điều tra làm rõ.

Ban đầu Hà M làm đơn tố cáo Trần Trung Y là người đã chém mình, Y biết rõ thương tích của Hà M là do Th gây ra nhưng cho rằng nguyên nhân xảy ra vụ án bắt nguồn từ lỗi của mình, nên đã nhận tội thay cho Th, nhưng qua xem xét thì lời tố cáo của Hà M và lời nhận tội của Y là không phù hợp với diễn biến thực tế của vụ án. Sau khi tiến hành thực nghiệm điều tra và thu thập chứng cứ, Cơ quan CSĐT xác định Trần Trung Th mới là người gây thương tích cho Hà M.

Căn cứ Kết luận giám định số 63/TgT ngày 17/3/2016 của Trung tâm Pháp Y – Sở Y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu thì tại thời điểm giám định ông Hà M bị 01 vết thương mặt mu bàn tay trái, gây đứt gân duỗi ngón II, gãy hở chỏm xương bàn, đã xử trí cắt lọc, khâu gân; sẹo vết thương lành tốt, cứng khớp đốt bàn ngón II. Vật gây thương tích phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết chém, băm, bổ”, được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí vết thương, theo chiều hướng từ sau ra trước, lực tác động mạnh. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 14%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chấp nhận toàn bộ yêu cầu đòi bồi thường của bị hại Hà T là 25.000.000 đồng, đã nhờ mẹ của mình là Phạm S bồi thường thay được 5.000.000 đồng, còn 20.000.000 đồng bị cáo chưa bồi thường, bà S không yêu cầu bị cáo Th phải trả lại số tiền bồi thường thay.

Tại bản cáo trạng số 97/CT - VKS ngày 15/11/2016 của VKSND huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo Trần Trung Th về tội: “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện M vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Th về tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 104 của BLHS năm 1999, điểm p khoản 1 và khoản 2 điều 46 BLHS năm 1999, xử phạt bị cáo Th từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Bị cáo Th thừa nhận hành vi cố ý gây thương tích đối với ông Hà M như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa;

Xét thấy: Vào khoảng 20 giờ ngày 01/12/2016, xuất phát từ mâu thuẫn trong việc đánh bạc giữa Hà T và Trần Trung Y, Hà T và Y cãi nhau. Sau đó Y được em của mình là bị cáo Trần Trung Th và một số người khác đến can thiệp và đánh lại Hà T nhưng không ai bị thương tích gì. Sự việc đã kết thúc, nhóm của bị cáo Th đã đi về, nhưng sau đó Hà T còn bực tức nên đã dùng dao đi đến đầu hẻm vào nhà Th để đánh lại, khi Hà T đuổi theo nhóm của Th vào hẻm thì Hà M là em của Hà T cũng chạy vào theo nhưng không cầm theo hung khí. Thấy Hà T và Hà M đuổi theo mình, bị cáo Th đã nhặt 01 dao mã tấu của Thạch Ngọc T để trong hẻm trước đó, quay lại chém Hà T và Hà M. Hà M bị thương tích ở bàn tay trái.

Căn cứ Kết luận giám định số 63/TgT ngày 17/3/2016 của Trung tâm Pháp Y – Sở Y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu thì ông Hà M bị một vết thương mặt mu bàn tay trái, gây đứt gân duỗi ngón II, gãy hở chỏm xương bàn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 14%.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Th thừa nhận hành vi dùng dao chém ông Hà M gây ra thương tích ở bàn tay trái. Lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ thu thập được qua quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng

Xét thấy giữa bị cáo Th bị ông Hà T rượt đuổi vào đường hẻm. Trong trường hợp này bị cáo có thể bỏ chạy và trình báo cho công an. Bị cáo Th lại dùng hung khí gây thương tích cho ông Hà M. Bị cáo Th hoàn toàn có lỗi gây ra thiệt hại về sức khỏe đối với ông Hà M. Dao bằng sắt bị cáo nhặt được là hung khí nguy hiểm mà bị cáo Th đã sử dụng gây ra thương tích cho người khác.

Xét thấy tỷ lệ thương tích dưới 31% nhưng bị cáo có dùng hung khí nguy hiểm. Do đó, bị cáo Th phạm tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo Th gây thiệt hại về sức khỏe đối với người khác, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với Hà M chất của hành vi phạm tội, hậu quả đã xảy ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên qua vụ án này, xét thấy: Bị cáo Th phạm tội gây thương tích đối với Hà M khi bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình đã bồi thường một phần thiệt hại vật chất cho người bị hại số tiền 5.000.000 đồng và tại phiên tòa, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho người bị hại, Trong vụ án này bị cáo Th bị tác động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của Hà T (dùng dao rượt đuổi bị cáo). Nên cân nhắc các tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Hà M yêu cầu bị cáo bồi thường 25.000.000 đồng gồm các khoản: Tiền thuê xe ô tô đi điều trị tại Bệnh viện 5.000.000 đồng, tiền thuốc men và viện phí điều trị 18.000.000 đồng, tiền mất thu nhập do bị thương không lao động được là 2.000.000 đồng.

Mẹ bị cáo là bà S đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho ông Hà M.

Tại phiên tòa, ông Hà M vắng mặt, nhưng bị cáo Th chấp nhận yêu cầu của ông Hà M tại cơ quan điều tra, theo đó ông Hà M yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Hà M bằng số tiền là 25.000.000 đồng, được trừ vào số tiền mà bà Phạm S đã bồi thường là 5.000.000 đồng. Bị cáo Th còn phải bồi thường cho ông Hà M số tiền là 20.000.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của người bị hại là chính đáng, đúng pháp luật, nên chấp nhận sự tự nguyện về việc bồi thường nêu trên của bị cáo đối với người bị hại.

Về vật chứng:

Dao tự chế mà Th dùng chém gây thương tích cho Hà M, sau đó Th đã làm mất nên không thu hồi được. Đối với 02 dao rựa mà Hà T giao nộp và 03 đoạn sắt do Công an xã C thu được tại hiện trường, chưa xác định được ai là chủ sở hữu. Nên tịch thu và tiêu hủy các vật chứng nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/- Tuyên bố bị cáo Trần Trung Th phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2/- Áp dụng khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, các điểm b, đ, p khoản 1 và khoản 02 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Trần Trung Th 2 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Hà M từ ngày 17/5/2017.

3/- Áp dụng khoản 01 điều 42 Bộ luật hình sự, các điều 604, 605, 606, 609 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Trung Th về việc bồi thường cho ông Hà M như sau:

Bị cáo Trần Trung Th phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Hà M bằng số tiền là 25.000.000 đồng, được trừ vào số tiền mà bà Phạm S đã bồi thường là 5.000.000 đồng. Bị cáo Trần Trung Th còn phải bồi thường cho ông Hà M số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

4/- Áp dụng điều 76 bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau đây: 01 dao rựa dài 77 cm, lưỡi sắt rộng 6,5 cm, mũi bằng, cán bằng gỗ; 01 dao rựa dài 77 cm, lưỡi sắt rộng 5,6 cm, mũi bằng, cán bằng gỗ; 03 đoạn sắt vuông dài 80 cm, một đầu dẹt, một đầu cong.

Các vật chứng nêu trên được Chi cục Thi hành án dân sự huyện M tạm giữ, theo biên bản giao nhận vật chứng số 42/BB ngày 18/8/2017.

5/- Về án phí:

Bị cáo Trần Trung Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

6/- Kể từ ngày người được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành còn phải trả cho người được thi hành một khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7/- Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA